

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

(Áp dụng cho khách hàng là cá nhân vay phục vụ hoạt động kinh doanh)

Số: [●]

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh [●]

Tôi là: [●]	Ngày sinh: [●]
Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân số [●] do [●] cấp ngày [●] tháng [●] năm [●]	
Địa chỉ nơi cư trú: [●]	
Địa chỉ nơi ở hiện tại (nếu khác với địa chỉ nơi cư trú): [●]	
Số điện thoại nơi cư trú: [●]	Số điện thoại nơi công tác: [●]
Số điện thoại di động: [●]	Email: [●]
Lý lịch tư pháp: <input type="checkbox"/> Tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự <input type="checkbox"/> Đã từng có tiền án tiền sự hoặc đang là đối tượng nghi vấn pháp luật hoặc đang bị pháp luật truy tố	
Trình độ học vấn: <input type="checkbox"/> Đại học/Trên đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Trung cấp <input type="checkbox"/> Dưới trung cấp	
Tình trạng hôn nhân: <input type="checkbox"/> Đã kết hôn <input type="checkbox"/> Độc thân <input type="checkbox"/> Đã ly hôn <input type="checkbox"/> Ly thân/đang giải quyết ly hôn	
Thời gian cư trú trên địa bàn hiện tại: [●] năm	
Tình trạng sở hữu, sử dụng nhà: <input type="checkbox"/> Sở hữu riêng <input type="checkbox"/> Sở hữu chung <input type="checkbox"/> Nhà thuê <input type="checkbox"/> Khác	
Số người trực tiếp phụ thuộc kinh tế: [●]	
Tài khoản đồng Việt Nam (nếu có) số ¹ : [●] tại Ngân hàng [●]	
[Cùng:	
Họ tên: [●]	Ngày sinh: [●]
Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân số [●] do [●] cấp ngày [●] tháng [●] năm [●]	
Địa chỉ nơi cư trú: [●]	
Địa chỉ nơi ở hiện tại (nếu khác với địa chỉ nơi cư trú): [●]	
Số điện thoại nơi cư trú: [●]	Số điện thoại nơi công tác: [●]
Số điện thoại di động: [●]	Email: [●]
Lý lịch tư pháp: <input type="checkbox"/> Tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự <input type="checkbox"/> Đã từng có tiền án tiền sự hoặc đang là đối tượng nghi vấn pháp luật hoặc đang bị pháp luật truy tố	
Trình độ học vấn: <input type="checkbox"/> Đại học/Trên đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Trung cấp <input type="checkbox"/> Dưới trung cấp	
Tình trạng hôn nhân: <input type="checkbox"/> Đã kết hôn <input type="checkbox"/> Độc thân <input type="checkbox"/> Đã ly hôn <input type="checkbox"/> Ly thân/đang giải quyết ly hôn	
Thời gian cư trú trên địa bàn hiện tại: [●] năm	
Tình trạng sở hữu nhà: <input type="checkbox"/> Sở hữu riêng <input type="checkbox"/> Ở chung nhà bố mẹ <input type="checkbox"/> Nhà thuê <input type="checkbox"/> Khác	
Số người trực tiếp phụ thuộc kinh tế: [●]	
Tài khoản đồng Việt Nam (nếu có) số ² : [●] tại Ngân hàng [●]	

Sau đây gọi tắt là “**Khách hàng**”
Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh [●] (sau đây gọi tắt là “**Ngân hàng**”) phương án sử dụng vốn theo các nội dung sau:

A – TÓM TẮT THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số [●] do [●] cấp ngày [●]
Giấy tờ pháp lý khác (xác nhận của ban quản lý chợ/trung tâm thương mại về tình trạng kinh doanh...): [●]
Ngành nghề kinh doanh (chi tiết): [●]
Số năm kinh nghiệm kinh doanh trong lĩnh vực hiện tại: [●] năm
Địa điểm kinh doanh hiện tại: [●]

¹ Ghi tài khoản của khách hàng dùng để thu nợ.

² Ghi tài khoản của khách hàng dùng để thu nợ.

Tình trạng sở hữu địa điểm kinh doanh:

<input type="checkbox"/> Thuộc sở hữu riêng của Khách hàng	<input type="checkbox"/> Thuộc sở hữu chung giữa của Khách hàng và người khác; hoặc đi thuê, thời gian còn lại của hợp đồng thuê trên 5 năm	<input type="checkbox"/> Đi thuê, thời gian còn lại của hợp đồng thuê từ 1 đến 5 năm	<input type="checkbox"/> Đi thuê theo hợp đồng thuê hàng năm	<input type="checkbox"/> Không có cơ sở kinh doanh ổn định
--	---	--	--	--

Quy mô, năng lực sản xuất: [●]

Số lao động đang thuê: [●] người

Quan hệ với các nhà cung cấp yếu tố đầu vào:

Có mối quan hệ bền vững với nhà cung cấp, luôn đáp ứng đầy đủ nhu cầu kinh doanh của hộ kinh doanh/doanh nghiệp

Bình thường

Không có nhà cung cấp ổn định

Hình thức thanh toán cho đơn vị cung cấp:

Chuyển khoản

Chuyển khoản và tiền mặt

Tiền mặt

Quan hệ với các đối tác mua hàng:

Có khách hàng ổn định

Bình thường

Không ổn định

Tình trạng luân chuyển vốn, hàng tồn kho: [●]

Các thông tin khác: [●]

B-THỰC TRẠNG TÀI CHÍNH

1. Tài sản

Loại tài sản	Mô tả tóm tắt tài sản	Sở hữu riêng/Sở hữu chung	Giá trị hiện tại
Bất động sản			đồng
Ô tô			đồng
Xe máy			đồng
Tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng			đồng
Cổ phiếu, trái phiếu			đồng
Khác			đồng

2. Nợ

Các khoản nợ cá nhân/tổ chức/tổ chức tín dụng (bao gồm cả hạn mức thẻ tín dụng, nếu có)/nợ phải trả khác:

Đơn vị: ...đồng

STT	Tên cá nhân/tổ chức/ tổ chức tín dụng cho vay	Số tiền vay	Dư nợ	Thời hạn vay	Biện pháp bảo đảm
					<input type="checkbox"/> Không có biện pháp bảo đảm <input type="checkbox"/> Có biện pháp bảo đảm bằng tài sản <input type="checkbox"/> Có biện pháp bảo đảm bằng bảo lãnh
					<input type="checkbox"/> Không có biện pháp bảo đảm <input type="checkbox"/> Có biện pháp bảo đảm bằng tài sản <input type="checkbox"/> Có biện pháp bảo đảm bằng bảo lãnh

(Ban hành kèm theo Công văn 1529/VCB.CSSPBL ngày 28/6/2017)

Nợ quá hạn (NQH) tại các tổ chức tín dụng: Chưa từng có NQH Đã từng có NQH Đang có NQH

3. Thu nhập

3.1. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh³

Đơn vị: ...đồng

Chi tiêu		Năm ...	Năm ...
Doanh thu			
1	Thu từ sản phẩm 1		
2	Thu từ sản phẩm 2...		
	Tổng doanh thu		
Chi phí			
1	Chi phí cố định		
2	Chi phí lưu động		
3	Chi phí khác		
	Tổng chi phí		
Lợi nhuận			

(Trường hợp Chủ DNTN vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của DNTN: đính kèm báo cáo tài chính, báo cáo thuế, báo cáo quản trị nội bộ và các tài liệu khác...)

3.2. Thu nhập từ lương và thu nhập khác (nếu có)

Đơn vị: ... đồng

Thu nhập	Giá trị
Tiền lương, thưởng (bình quân 12 tháng gần nhất)	
Thu nhập khác (ghi rõ nguồn thu)	
- Thu nhập từ cho thuê tài sản	
- Thu nhập từ cổ phần/góp vốn tại Công ty/Doanh nghiệp	
- Thu nhập khác	

C - TÓM TẮT VỀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

- Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ hoạt động kinh doanh: [●] của [●]⁴
- Tổng số tiền vay là: [●] (Bằng chữ [●]).
- Tổng nguồn vốn cần sử dụng và cơ cấu nguồn vốn thực hiện phương án:

Nguồn vốn	Số tiền	Tỷ lệ %
Vốn tự có	[●]	[●]
Vốn vay tại VCB	[●]	[●]
Vốn vay tại TCTD khác	[●]	[●]
Vốn huy động khác	[●]	[●]
Tổng số vốn	[●]	[●]

- Thời hạn vay: [●]
- Phương thức vay: [●]
- Lãi suất vay đề nghị: [●]
- Biện pháp bảo đảm khoản vay⁵:
 - Thế chấp tài sản là [●] của [●];
 - Cầm cố tài sản là [●] của [●];
 - Bảo lãnh của [●]
 - [●][ghi biện pháp bảo đảm khác]
- Hiệu quả của phương án sử dụng vốn:
 - Trường hợp vay bổ sung vốn lưu động: dự kiến hiệu quả trên các khía cạnh năng lực kinh doanh, mở rộng thị trường, lợi nhuận thu được... sau khi bổ sung vốn.
 - Trường hợp vay vốn kinh doanh trung dài hạn: dự kiến hiệu quả sử dụng vốn vay

TT	Khoản mục	Năm 1	Năm 2	...Năm n
	Tổng doanh thu			
1	Doanh thu sản phẩm 1			
2	Doanh thu sản phẩm 2 ...			

³ Thu nhập từ hoạt động kinh doanh của Khách hàng được đánh giá trong tối thiểu 01 năm gần nhất. Trường hợp thời gian kinh doanh không đủ 01 năm, đánh giá trong 01 chu kỳ kinh doanh gần nhất.

⁴ Ghi tên doanh nghiệp tư nhân/hộ kinh doanh/nhóm chủ thể khác và thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh

⁵ Đánh dấu, ghi nội dung tương ứng vào ô thích hợp và bỏ ô không thích hợp

(Ban hành kèm theo Công văn 1529/VCB.CSSPBL ngày 28/6/2017)

	Tổng chi phí			
1.	Chi phí cố định			
2.	Chi phí lưu động			
3.	Chi phí khác			
	Lợi nhuận			

9. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

9.1. Nguồn trả nợ: [●]

(Trường hợp Khách hàng có nhu cầu vay vốn trên 5 tỷ đồng để đầu tư, mua sắm tài sản cố định (capex) thì phải cung cấp tài liệu chứng minh dòng tiền dự kiến trong năm để đánh giá khả năng trả nợ của phương án)

9.2. Kế hoạch trả nợ vay:

- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): [●]
- Trả Lãi tiền vay: [●]

D - NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KHÁCH HÀNG ⁶:

Khách hàng cam kết không có Người có liên quan có quan hệ tín dụng tại VCB.

Thông tin Người có liên quan của Khách hàng có quan hệ tín dụng tại VCB:

I.	Tên tổ chức	Mã số thuế/Mã số đăng ký kinh doanh/Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng ⁷	Ghi chú về mối quan hệ liên quan ⁸
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;					
<input type="checkbox"/>	Công ty con mà Khách hàng là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ ⁹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ					
<input type="checkbox"/>	Công ty con mà Khách hàng có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý ¹⁰ , thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ					
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát					
<input type="checkbox"/>	Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà Khách hàng có mối quan hệ gia đình ¹¹ với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền					

⁶ Đánh dấu, ghi nội dung tương ứng vào ô thích hợp và bỏ ô không thích hợp

⁷ Ghi tên Chi nhánh của VCB mà Khách hàng và người có liên quan đang có quan hệ tín dụng

⁸ Ghi tỷ lệ góp vốn, quan hệ điều hành, kiểm soát, quan hệ khác

⁹ Một công ty được coi là công ty mẹ của công ty khác nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của công ty đó; (ii) Có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó; (iii) Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty đó.

¹⁰ Người quản lý doanh nghiệp là chủ sở hữu, giám đốc doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh công ty hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ công ty quy định

¹¹ Có mối quan hệ gia đình là vợ, chồng, cha, mẹ, con [bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng], anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể.

(Ban hành kèm theo Công văn 1529/VCB.CSSPBL ngày 28/6/2017)

	biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó;					
<input type="checkbox"/>	Tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho Khách hàng					
II.	Họ và tên cá nhân	CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân	Địa chỉ nơi cư trú	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
<input type="checkbox"/>	Cá nhân có mối quan hệ gia đình ¹² với Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân cùng với Khách hàng được một tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần tại một tổ chức khác;					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho Khách hàng					
<input type="checkbox"/>	Cá nhân được Khách hàng ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần					

E - CAM ĐOAN VÀ CAM KẾT

Với mọi trách nhiệm thuộc về mình, Khách hàng cam đoan và cam kết với Ngân hàng như sau:

1. Các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình của Khách hàng; cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ngân hàng nếu thay đổi thông tin trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
2. Việc ký kết, thực hiện các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng không vi phạm quy định của pháp luật cũng như các cam kết, thỏa thuận giữa Khách hàng và bất kỳ chủ thể nào khác.
3. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
4. Sử dụng vốn vay đúng mục đích theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng.
5. Biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật; thực hiện thủ tục công chứng, chứng thực, xác nhận và đăng ký giao dịch bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng; phối hợp, tạo điều kiện kịp thời, đầy đủ khi Ngân hàng xử lý biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm theo thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật.
6. Đã đọc kỹ, hiểu rõ và hoàn toàn tự nguyện tham gia ký kết, thực hiện thủ tục vay vốn tại Ngân hàng.

[•], ngày [•] tháng [•] năm [•]

Khách hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Các tài liệu đính kèm:

- [•]
- [•][•]

¹² Có mối quan hệ gia đình là vợ, chồng, cha, mẹ, con [bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng], anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể.